

**KẾ HOẠCH
Phát triển kinh tế tập thể huyện Triệu Sơn năm 2022**

Thực hiện công văn số 5542/SKHĐT-QH ngày 03/8/2020 của Sở Kế hoạch đầu tư Thanh Hóa về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể năm 2022, UBND huyện Triệu Sơn xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế tập thể năm 2022 cụ thể như sau:

**Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2021**

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về hoạt động sản xuất kinh doanh của hợp tác xã, tổ hợp tác.

1.1. Về số lượng, doanh thu và thu nhập của hợp tác xã, tổ hợp tác.

a) Về hợp xã:

- Tổng số hợp tác xã có đến nay là: 60 HTX.
- Tổng số thành viên: 17.803 người
- Số lao động trong HTX: 1.256 người
- Chia theo lĩnh vực:
 - + Số lượng HTX DVNN: 45 HTX, tổng nguồn vốn 7.313 triệu đồng.
Số thành viên: 1.089 người
Số lao động: 1.015 người
 - + Số lượng HTX TCN: 03 HTX, tổng nguồn vốn 3.910 triệu đồng.
Số thành viên: 8 người
Số lao động: 20 người
 - + Số lượng HTX Vận tải: 01 HTX, tổng nguồn vốn 25.000 triệu đồng.
Số thành viên: 50 người
Số lao động: 70 người
 - + Số lượng HTX điện năng: 01 HTX, tổng nguồn vốn 579 triệu đồng.
Số thành viên: 1 người
Số lao động: 3 người
 - + Số lượng HTX môi trường: 01 HTX, tổng nguồn vốn 200 triệu đồng.

Số thành viên: 14 người

Số lao động: 4 người

+ Số lượng Quỹ tín dụng: 09 HTX, tổng nguồn vốn 48.098 triệu đồng.

Số thành viên: 16.641 người

Số lao động: 134 người

- Số HTX thành lập mới 6 tháng đầu năm 2021: 0 HTX.

- Số HTX giải thể 6 tháng đầu năm 2021: 0 HTX

- Số HTX ngừng hoạt động đến thời điểm báo cáo: 07 HTX

- Số HTX chưa đăng ký lại theo Luật HTX 2012: 0 HTX

- Số HTX được cấp giấy quyền sử dụng đất: 6 HTX, số HTX được giao đất: 0 HTX, số HTX được thuê đất: 07 HTX.

- Tổng nguồn vốn: 85.040 triệu đồng

- Tổng tài sản: 984.267 Triệu đồng.

- Tổng số cán bộ quản lý HTX 187 người; trong đó phân ra:

+ Tỷ lệ đạt trình độ Đại học, Cao đẳng: 59 người chiếm tỷ lệ 31,5%

+ Số lượng, tỷ lệ đạt trình độ Trung cấp, sơ cấp: 117 người chiếm tỷ lệ 62,5%

- Phân loại hợp tác xã

+ HTX hoạt động Tốt: 13 HTX, chiếm 21,6% so với tổng số;

+ HTX hoạt động Khá: 40 HTX, chiếm 66,7% so với tổng số;

+ HTX hoạt động Trung bình: 7 HTX chiếm 11,7% so với tổng số.

- Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong HTX: 4,6 triệu đồng /người/tháng.

b) Về tổ hợp tác:

Trên địa bàn huyện Triệu Sơn có 01 tổ hợp tác chăn nuôi gà đồi do phụ nữ làm chủ tại xã Thọ Tân.

II. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ THEO LĨNH VỰC

1. Lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp

Toàn huyện có 45 hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp. Nhìn chung các hợp tác xã đã tích cực đổi mới trong hoạt động, thu hút thêm thành viên, huy động thêm vốn, tiếp tục đầu tư phát triển kinh doanh, làm tốt các khâu dịch vụ, mua sắm máy gặt đập liên hợp, máy làm đất, máy cấy - mạ khay và làm mới kênh mương nội đồng... Thông qua các khâu dịch vụ, các hợp tác xã ngày càng đáp ứng tốt hơn nhu cầu sử dụng dịch vụ của xã viên; đồng thời phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh của nhân dân trên khu vực, góp phần tăng sản lượng hàng hóa nông, lâm, thủy sản của huyện...tuy nhiên một số HTX hoạt động sản xuất kinh doanh của các HTX đạt hiệu quả chưa cao, đó là một số HTXDV nông nghiệp,

hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực cung cấp các dịch vụ công như: thủy lợi nội đồng, các HTX chủ yếu hoạt động phục vụ kinh tế hộ, cây con giống, phát triển ngành nghề nông thôn,...

2. Lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp

Toàn huyện có 03 hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, các HTX hoạt động trong lĩnh vực này đang gặp khó khăn do ảnh hưởng dịch Covid -19

3. Lĩnh vực vận tải

Toàn huyện có 01 hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực vận tải, tuy nhiên do ảnh hưởng của dịch covid-19 nên HTX hoạt động rất khó khăn trong thời điểm hiện nay.

4. Lĩnh vực điện năng

Có 01 hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực điện năng về cơ bản hoạt động có hiệu quả.

5. Lĩnh vực môi trường

Có 01 hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực môi trường, thu gom rác thải, HTX mới hoạt động trở lại trong năm 2020, và đang hoạt động tốt.

6. Lĩnh vực tín dụng

Toàn huyện có 9 Quỹ tín dụng (QTD) các QTD hoạt động hiệu quả, tăng trưởng ổn định; tổng số lao động thường xuyên trong QTD là 134 người, số thành viên tham gia 16.641 người, tổng nguồn vốn 48.098 triệu đồng, tài sản 901.200 triệu.

Các QTD đáp ứng được nhu cầu vốn cho nhân dân mở rộng ngành nghề sản xuất kinh doanh phục vụ phát triển kinh tế - xã hội góp phần giải quyết việc làm, hạn chế tình trạng cho vay nặng lãi ở địa phương.

III- KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ

1. Kết quả triển khai Luật Hợp tác xã năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành

Cùng với việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012, các Nghị định của Chính phủ, Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, các Thông tư hướng dẫn về kinh tế tập thể của các Bộ, ngành Trung ương, của UBND tỉnh, UBND huyện Triệu Sơn đã triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế tập thể.

Các cấp uỷ, chính quyền, MTTQ, các đoàn thể cơ quan đơn vị đã căn cứ tình hình cụ thể của địa phương, đơn vị tổ chức phổ biến, quán triệt Nghị quyết cho đội ngũ cán bộ cấp mình. 100% các tổ chức cơ sở Đảng đã phổ biến Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên.

Căn cứ vào các chủ trương, chính sách, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, UBND huyện Triệu Sơn đã tích cực lãnh đạo, chỉ đạo các ban

ngành liên quan triển khai thực hiện kịp thời để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về phát triển kinh tế tập thể, HTX, nhất là những khó khăn của HTX nông nghiệp, từng bước đưa kế hoạch phát triển kinh tế tập thể vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện. UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban ngành chuyên môn, các đoàn thể triển khai thực hiện Đề án của tỉnh và Kế hoạch của huyện đến các cơ quan liên quan, các UBND xã, thị trấn và các HTX trên địa bàn; thực hiện các chính sách hỗ trợ cho các HTX.

2. Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể

Phát triển kinh tế tập thể là một trong những nhiệm vụ quan trọng được UBND huyện Triệu Sơn đặc biệt quan tâm. Căn cứ vào thực tiễn tình hình phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn huyện, UBND huyện đã phân định rõ trách nhiệm của các phòng chức năng để chỉ đạo công tác quản lý Nhà nước về kinh tế tập thể, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế tập thể và xử lý các nghiệp vụ phát sinh trong quá trình thực hiện các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Kinh tế và Hạ tầng và UBND các xã, thị trấn. Phòng Tài chính Kế hoạch là nơi tiếp nhận thành lập HTX và là đầu mối tổng hợp tình hình hoạt động kinh tế tập thể của huyện.

3. Kết quả triển khai các hoạt động hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể

Hàng năm UBND huyện đã ban hành kế hoạch phát triển kinh tế tập thể trên cơ sở đánh giá những thuận lợi khó khăn đối với những kết quả đạt được, UBND huyện đã đưa ra định hướng chung và các mục tiêu cụ thể đến các Hợp tác xã về các chỉ tiêu như số lượng thành lập mới, lợi nhuận của HTX, thu nhập bình quân của xã viên HTX... Đồng thời, yêu cầu các phòng ban, ngành, đơn vị cấp huyện, UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế tập thể của ngành, địa phương mình và cụ thể hóa thành các nhiệm vụ trong kế hoạch công tác, đảm bảo hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ được giao và định kỳ hàng quý báo cáo kết quả thực hiện với Chủ tịch UBND huyện.

- UBND huyện thường xuyên hướng dẫn thực hiện các chính sách hỗ trợ cho các HTX: Chính sách hỗ trợ vay vốn, mua máy nông nghiệp không lãi suất của nhà nước, chính sách hỗ trợ mua máy nông nghiệp của huyện, một số chương trình dự án khác với kinh phí hàng tỷ đồng; Tạo điều kiện thuận lợi giúp cho HTX phát triển sản xuất kinh doanh; đề xuất bố trí vốn hỗ trợ hợp tác xã trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025 với tỉnh.

4. Kết quả đăng ký lại, chuyển đổi hợp tác xã

- Tổng số HTX thành lập trước ngày 01/7/2013: 49HTX
- Tổng số HTX hoạt động chưa phù hợp với quy định của Luật, cần phải đăng ký hoặc chuyển đổi và đã chuyển đổi là 06 HTX

Sau khi chuyển đổi, các hợp tác xã đã có những chuyển biến tích cực, việc xác định tư cách thành viên tham gia hợp tác xã rõ ràng hơn, xóa bỏ tình trạng thành viên hợp tác xã cũ đương nhiên là thành viên hợp tác xã mới; tất cả các thành viên đều thực hiện góp vốn và số vốn góp của từng thành viên đã tăng lên,

góp phần mở rộng các hoạt động sản xuất kinh doanh, cung cấp dịch vụ của các hợp tác xã.

IV. NHỮNG HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN

1. Những tồn tại, hạn chế

- Số lượng và quy mô hợp tác xã, tổ hợp tác xã phát triển nhưng hiệu quả hoạt động còn hạn chế, chưa mang lại nhiều lợi ích kinh tế cho xã viên, tỷ trọng kinh tế tập thể chiếm tỷ trọng thấp trong tổng sản phẩm xã hội.

- Về năng lực quản lý, trình độ chuyên môn của Ban quản trị Hợp tác xã còn nhiều hạn chế, chưa kêu gọi, thu hút được nhiều các doanh nghiệp đầu tư liên kết và tiêu thụ sản phẩm; chưa nhạy bén trong sản xuất, kinh doanh, thiếu tầm nhìn chiến lược để định hướng SXKD lâu dài, việc tìm hiểu nắm bắt nhu cầu thị trường ít được quan tâm.

- Việc xây dựng Điều lệ và phương án Sản xuất kinh doanh của nhiều Hợp tác xã chưa sát với thực tế nên khi triển khai thực hiện còn lúng túng, chưa phát huy hết tiềm năng lợi thế sẵn có của các địa phương.

- Trong công tác quản lý còn nhiều hạn chế, hầu hết các xã chưa có cán bộ theo dõi lĩnh vực kinh tế tập thể, cán bộ quản lý chưa được qua đào tạo chuyên sâu, chưa đủ năng lực tham mưu quản lý đối với kinh tế tập thể giữa các hợp tác xã.

2. Nguyên nhân của những yếu kém, tồn tại, hạn chế

2.1. Nguyên nhân khách quan:

- Việc cụ thể hóa một số chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về kinh tế tập thể còn chậm.

- Nguồn tỉnh và ngân sách địa phương còn hạn hẹp, chưa bố trí được nguồn riêng để hỗ trợ khu vực kinh tế tập thể.

2.2. Nguyên nhân chủ quan:

- Hầu hết các hợp tác xã đều thiếu năng lực tài chính; cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị chưa đáp ứng được yêu cầu, trong khi trình độ của đội ngũ cán bộ quản lý hợp tác xã còn nhiều hạn chế. Số hợp tác xã làm ăn có hiệu quả còn ít; lợi ích đem lại cho thành viên chưa nhiều; kinh tế tập thể chiếm tỷ trọng thấp trong tổng sản phẩm xã hội, chưa đủ sức đảm nhiệm tốt vai trò cùng với kinh tế nhà nước ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân....;

- Hiện nay, chưa có nhiều doanh nghiệp liên kết với các hợp tác xã do quy mô sản xuất, kinh doanh của các hợp tác xã còn nhỏ, chưa tạo ra được khối lượng hàng hóa lớn; công tác quản lý hợp tác xã kém hiệu quả, nhiều rủi ro.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2022

I. DỰ BÁO NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi

- Công tác phát triển kinh tế tập thể luôn nhận được sự quan tâm đúng mức của Đảng, Nhà nước và của tỉnh, huyện; nhiều chủ trương chính sách được ban hành, tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế tập thể phát triển.

- Môi trường đầu tư kinh doanh của huyện ngày càng được cải thiện; công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đầu tư, kinh doanh được các ngành, các cấp nỗ lực thực hiện và đạt nhiều kết quả tích cực, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp và các thành phần kinh tế tập thể phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Luật Hợp tác xã năm 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành ngày càng hoàn thiện, tạo hành lang pháp lý quan trọng cho việc tổ chức thành lập và hoạt động của hợp tác xã.

2. Khó khăn

- Việc cụ thể hóa một số chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về kinh tế tập thể còn chậm.

- Nguồn tỉnh và ngân sách địa phương còn hạn hẹp, chưa bố trí được nguồn riêng để hỗ trợ khu vực kinh tế tập thể.

- Hầu hết các hợp tác xã đều thiếu năng lực tài chính; cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị chưa đáp ứng được yêu cầu, trong khi trình độ của đội ngũ cán bộ quản lý hợp tác xã còn nhiều hạn chế.

- Hiện nay, chưa có nhiều doanh nghiệp liên kết với các hợp tác xã do quy mô sản xuất, kinh doanh của các hợp tác xã còn nhỏ, chưa tạo ra được khối lượng hàng hóa lớn; công tác quản lý hợp tác xã kém hiệu quả, nhiều rủi ro.

II. ĐỊNH HƯỚNG, MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2022

1. Định hướng phát triển kinh tế tập thể

Tiếp tục phát triển rộng rãi kinh tế tập thể với nhiều hình thức, quy mô, trình độ khác nhau trong các ngành, lĩnh vực, địa bàn. Đổi mới, củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của những hợp tác xã hiện có trên cơ sở đảm bảo các nguyên tắc, giá trị hợp tác xã. Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn hoàn thành công tác chuyển đổi, đăng ký lại hợp tác xã theo quy định. Trong lĩnh vực nông nghiệp tập trung làm tốt các dịch vụ đầu vào, đầu ra phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của các thành viên; từng bước mở rộng ngành nghề sản xuất, kinh doanh tổng hợp; trong lĩnh vực phi nông nghiệp vừa tổ chức sản xuất vừa kinh doanh dịch vụ. Mở rộng các hình thức kinh doanh, liên kết giữa hợp tác xã với các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế.

2. Một số mục tiêu năm 2022

- Thành lập mới từ 01 hợp tác xã trở lên.
- Số lượng thành viên mới tham gia hợp tác xã 12 người trở lên.
- Doanh thu bình quân năm của HTX thành lập mới đạt 1.555 tr.đ/năm.
- Thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên trong hợp tác xã, tổ hợp tác khoảng 6,0 triệu đồng/người/tháng.

3. Các giải pháp

3.1. Tuyên truyền, tập huấn Luật Hợp tác xã năm 2012 và nâng cao năng lực nguồn nhân lực hợp tác xã

- Phối hợp với Ban tuyên giáo Huyện uỷ, UBND các xã, thị trấn triển khai kế hoạch tổ chức các lớp tập huấn, tuyên truyền quán triệt các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về kinh tế tập thể sâu rộng trong cán bộ và nhân dân.

- Hướng dẫn các tổ hợp tác, hợp tác xã thực hiện tốt văn bản pháp luật và chính sách có liên quan.

- Tăng cường tuyên truyền, giới thiệu các mô hình mới, mô hình tổ hợp tác, hợp tác xã làm ăn có hiệu quả trong huyện, trong tỉnh; nhất là các xã điểm chỉ đạo xây dựng nông thôn mới..

- Vận động phát triển mô hình tổ hợp tác, hợp tác xã mới; xây dựng, nhân rộng các mô hình tổ hợp tác, hợp tác xã điển hình tiên tiến

3.2. Tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển hợp tác xã

Tổ chức triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ, ưu đãi phát triển hợp tác xã, củng cố, phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hợp tác xã nhất là HTX nông nghiệp. Tạo điều kiện cho các HTX tham gia vào các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, các chương trình quốc gia về lao động, việc làm, xóa đói giảm nghèo,...

3.3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã

Rà soát tình hình hoạt động của các hợp tác xã; thu hút kết nạp thêm thành viên; tăng góp vốn của thành viên vào hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác; tăng cường năng lực tổ chức điều hành, hoạt động, kinh doanh cho hợp tác xã; các hoạt động đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực; xúc tiến thương mại; đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất, chế biến sản phẩm; từng bước mở rộng quy mô hoạt động của hợp tác xã.

3.4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể

- Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp Ủy đảng, nâng cao vai trò quản lý nhà nước từ huyện đến cơ sở trong việc tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; vận dụng tốt các chính sách trợ giá, trợ vốn, tìm đầu ra cho kinh tế hợp tác, hợp tác xã trong quá trình xây dựng và phát triển, khuyến khích tích lũy và sử dụng có hiệu quả vốn tập thể trong các hợp tác xã.

- Xây dựng đề án đổi mới tổ chức quản lý tổ hợp tác, hợp tác xã.

3.5 . Huy động các lực lượng xã hội, các tổ chức đoàn thể tham gia thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể.

- Các tổ chức xã hội cần có kế hoạch tham gia phát triển kinh tế tập thể. Khuyến khích và hỗ trợ các đoàn thể chính trị, xã hội, hiệp hội và hội nghề nghiệp tham gia thúc đẩy phát triển kinh tế hợp tác xã.

- Huy động nguồn lực tham gia hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể.

- Thực hiện chính sách hỗ trợ của nhà nước đối với phát triển kinh tế tập thể.

3.6. Tích cực cải cách thủ tục hành chính, tạo cơ chế chủ động cho các Hợp tác xã trong tổ chức sản xuất, kinh doanh.

Xây dựng môi trường cạnh tranh lành mạnh để các Hợp tác xã ngày càng phát triển.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Trung ương, Tỉnh tiếp tục cân đối nguồn vốn cho các địa phương để thực hiện chính sách hỗ trợ, khuyến khích thành lập mới, bồi dưỡng, đào tạo cán bộ HTX, THT. Ban hành thêm các chính sách ưu đãi, hỗ trợ về đầu tư, lao động, vốn tín dụng, đất đai cho các thành phần kinh tế tập thể; các chính sách hỗ trợ cần cụ thể sát với thị trường, sát với thực tế HTX nói chung. Hỗ trợ HTX tiếp cận và vay vốn từ Quỹ hỗ trợ phát triển HTX, Ngân hàng Chính sách xã hội. Tăng cường hỗ trợ hoạt động xúc tiến đầu tư thương mại, cung cấp thông tin, tìm kiếm thị trường./.

Nơi nhận:

- Sở KH-ĐT (b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT. UBND huyện;
- Các phòng, ngành ở huyện (t/hiện);
- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TC-KH.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Huy Dũng